

# TỔNG QUAN VỀ KINH THÁNH

Virginia Smith

Mỗi lần chúng ta lấy quyển Kinh Thánh từ kệ sách xuống, một khuyết điểm mà chúng ta thường có trong suy nghĩ đó là: “Kinh Thánh là *một quyển sách*, vì từ kiểu mẫu, hình dáng và kích cỡ của nó chẳng khác gì mấy so với những quyển sách khác. Vì vậy, Kinh Thánh chỉ là một quyển sách.” Lý do khiến chúng ta dễ dàng kết luận như vậy là vì Kinh Thánh, như chúng ta thấy ngày nay, được đóng khâu rất gọn gàng với hai tấm bìa ở hai đầu sách, nhưng thực ra Kinh Thánh lúc đầu không giống như thế.

Những bản thảo nguyên thủy đã làm nên quyển Kinh Thánh hôm nay, ngày xưa chúng đã được biên soạn rất cẩn thận trên những tấm da thuộc hoặc trên những tờ giấy coi. Sau này, khoảng thời kỳ Trung cổ, Kinh Thánh đã được cẩn thận sao chép thành nhiều bản tại các thư viện của tu viện trên khắp Âu Châu. Một điều thật rõ ràng là, cha ông chúng ta, trong vấn đề niềm tin, họ không chỉ có một quyển sách mà có rất nhiều. Vì thế Kinh Thánh không chỉ là một quyển sách, mà là *một tổng hợp các sách*, hay là một tiểu thư viện.

## Làm Quen Với Thư Viện

Khi chúng ta ghé vào một thư viện nào, chúng ta thường có sẵn trong đầu một vài mong đợi về thư viện đó, dựa trên kinh nghiệm chúng ta đã có với những thư viện khác. Trước nhất, chúng ta biết rằng không phải tất cả các sách trong thư viện đều giống nhau. Một thư viện thường bao gồm nhiều loại sách như văn chương, thi phú, sử liệu, tiểu thuyết, nghiên cứu và truyện tranh.

Tiểu thư viện mà nhiều người vẫn gọi là Kinh Thánh cũng bao gồm nhiều thể loại văn chương. Thi phú trong các Thánh Vịnh thì hoàn toàn khác với những điều luật của sách Lê-vi. Những lá thư gửi cho các cộng đoàn Ki-tô tiên khởi về những vấn đề cụ thể, chắc hẳn không giống với viễn tượng được trình bày qua thể loại văn chương huyền bí của Sách Khải Huyền.

Thứ hai, chúng ta có thói quen sắp xếp tất cả các sách cùng một loại vào chung một chỗ với nhau trong thư viện. Các sách trong Kinh Thánh cũng được sắp đặt như thế, nhưng không phải luôn luôn là như vậy. Thử nhìn thoáng qua mục lục của Kinh Thánh, chúng ta cũng có thể thấy các sách của Cựu Ước được

---

### SÁCH THÁNH DO-THÁI GIÁO

*Một chủ đề chính:*

Giao Ước

*Hai biển cổ chính:*

Xuất Hành – 1250 B.C.

Lưu Đây – 587 B.C.

*Ba hình ảnh tiêu biểu:*

Abraham – 1850 B.C.

Mô-sê – 1250 B.C.

Đa-vít – 1000 B.C.

*Bốn loại sách:*

Ngũ Kinh

Lịch Sử

Tiên Tri

Văn Chương

### SÁCH THÁNH KI-TÔ GIÁO

*Một chủ đề chính:*

Cứu Chuộc

*Hai biển cổ chính:*

Chết và Sống lại của Chúa Giê-su

*Một hình ảnh tiêu biểu:*

Đức Giê-su Ki-tô

*Bốn thể loại:*

Tin Mừng

Tông Thư

Tường Thuật

Khải Huyền

---

xếp đặt thành bốn nhóm chính: 1) Ngũ Kinh hay là loại sách Lễ Luật (vốn được xem như là các sách do Mô-sê viết), 2) sách Lịch Sử, 3) sách Tiên Tri và 4) sách Khôn Ngoan. Các tựa đề sách trong mỗi nhóm chính trên, hầu hết, có cùng một thể loại văn giống nhau.

Tân Ước bao gồm bốn phúc âm (phúc âm cũng là một thể văn riêng), tiếp đến là Tông Đồ Công Vụ với thể văn tường thuật. Kế đến là tổng hợp của hai-mười-một thư, và rồi cuối cùng là Sách Khải Huyền với thể văn huyền bí.

Thứ ba, tất cả các sách trong thư viện không phải đều được viết cùng một thời gian với nhau. Các sách trong Kinh Thánh cũng thế. Bởi vì chúng ta tin Kinh Thánh là do Chúa linh ứng, chúng ta có thể nghĩ rằng, toàn bộ Kinh Thánh được viết ra cùng một lúc, thậm chí cũng có khi nghĩ là Kinh Thánh được thả từ trời xuống với bao bì, đóng gáy, có chương và câu cú hẳn hoi. Thực ra, Kinh Thánh được viết ra qua nhiều giai đoạn khác nhau và do nhiều tác giả. Những người này có thể cũng chẳng biết là họ được linh ứng, hoặc là họ cũng không có ý viết ra cho những người không cùng thời hoặc không cùng văn hoá với họ.

Những sách đầu tiên nhất của Cựu Ước, là những sách từ Sách Sáng Thế đến Sách Đệ Nhị Luật (Bộ Ngũ Kinh), được truyền khẩu qua một thời gian dài từ thế hệ này đến thế hệ khác – văn chương truyền khẩu – và đã không được viết ra thành sách mãi cho đến thế kỷ thứ 10 trước công nguyên. Kể từ

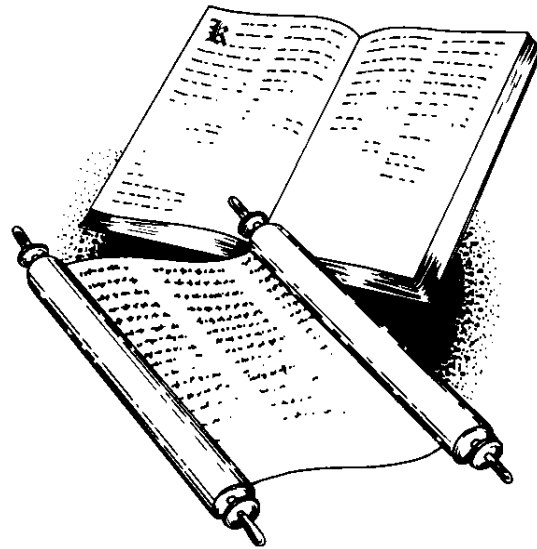
đó, qua bao nhiêu năm tháng, một cách không đều đặn vì bị dán đoạn, Kinh Thánh cuối cùng mới được hình thành vào khoảng cuối thế kỷ thứ nhất hay đầu thế kỷ thứ hai sau công nguyên.

### Sợi Chỉ Đỏ

Như một qui luật, chúng ta thường nghĩ Kinh Thánh được phân chia làm hai phần chính, Sách Thánh Do-thái giáo và Sách Thánh Ki-tô giáo, mà theo truyền thống vẫn gọi là Cựu Ước và Tân Ước. *Sám truyền* là từ ít khi dùng trong đối thoại, vì thế mà có thể không quen thuộc lắm với chúng ta. Chữ gần

gũi hơn có lẽ là *giao ước*, giao ước ở đây thường được hiểu như là một sự giao kèo mang tính cách thiêng liêng. Trong Sách Thánh, hai bên giao ước thường được hiểu - một bên là Thiên Chúa và bên kia là dân của Chúa. Chữ *giao ước* xuất hiện 289 lần trong *New American Bible*, như vậy chứng tỏ chữ giao ước là một chữ quan trọng trong Kinh Thánh. Từ Sách Khởi Nguyên đến Sách Khải Huyền, ý tưởng giao ước có thể ví như *sợi chỉ đỏ* đan xuyên suốt các sách trong Kinh Thánh.

Giáo Hội từ lâu luôn khuyến khích chúng ta tìm hiểu ý nghĩa sâu sa của Kinh Thánh. Một khi chúng ta hiểu được ý nghĩa của giao ước, chúng ta sẽ thấy một cách rõ ràng rằng: Thiên Chúa luôn muốn con người đi vào tương quan yêu thương với Ngài, một cách tự do. Là người Công Giáo, chúng ta không thể giải thích mười một chương đầu của



Sách Sáng Thế (biến cố sáng tạo, lụt hồng thủy, Tháp Ba-bel) như những sự kiện lịch sử, bởi vì thật khó kiểm chứng, nếu không nói là không thể xác minh được. Tuy nhiên, chúng ta cũng thấy trong phần này những sự thật lớn lao đã ảnh hưởng rất lớn qua nhiều thế hệ và xuyên suốt lịch sử cứu độ. Qua công cuộc sáng tạo, con người được hiện hữu do tình yêu Thiên Chúa. Thiên Chúa đã cho chúng ta *sự tự do chọn lựa*, một món quà quý mà Thiên Chúa không bao giờ đòi lại, ngay cả khi chúng ta dùng nó cho tội lỗi.

Từ ý niệm ban đầu về chủ đề giao ước qua câu chuyện của Nô-ê (Sáng thế 9:9-17), chúng ta thấy rằng, Thiên Chúa đã không ưa thích một sắc dân gồm toàn những người máy, hay những thợ tạo đã được lập trình sẵn để vâng nghe Ngài một cách máy móc. Thiên Chúa muốn dân chọn Ngài một cách tự do, phục vụ Ngài mà không bị cưỡng ép, và yêu mến Ngài với một tấm lòng rộng mở. Đây là lý do tại sao Ngài muốn đi vào tương giao với con người.

Giao ước trước hết là một món quà tình yêu mà Thiên Chúa dành cho chúng ta. Chúng ta chỉ có thể đi vào tương giao với Thiên Chúa khi Ngài ngỏ lời trong yêu thương và tự do cho chúng ta. Sự giao ước như thế đã tiềm ẩn từ thuở tạo dựng con người. Phần chúng ta, chúng ta cũng được mời gọi và có khả năng đáp trả lời ngỏ đó, một cách yêu thương và tự do. Giao ước không thể bị áp đặt; nó phải được tự do đón nhận bởi đôi bên. Lời đề nghị kết ước của Thiên Chúa, cùng với sự chấp nhận của dân Ngài và cố gắng sống những gì đã kết ước, tạo nên một sợi chỉ đỏ nối kết lịch sử cứu độ lại với nhau – Cựu ước và Tân Ước, 2000 trước công nguyên và 100 sau công nguyên. Mỗi tương giao này được tìm thấy ở mọi nơi qua mọi hành trình mà dân Chúa đã trải qua.

### ***Ba Hình Ảnh Tiêu Biểu Của Cựu Ước***

Một khó khăn thường gặp trong tiêu thư viện Kinh Thánh, đặc biệt là Cựu Ước, đó là có quá nhiều nhân vật. Có những người đến rồi đi nhiều lần, lại có nhiều người đi luôn không bao giờ xuất hiện trở lại. Chúng ta có cần biết tất cả những con người này không? Không, không cần tí nào! Chỉ có một số nhân vật quan trọng cho sự hiểu biết của chúng ta về tương quan giữa Thiên Chúa và dân của người. Trong Cựu Ước, ba người rất quan trọng đó là:

**Áp-ram.** Trước nhất, tộc trưởng một bộ lạc du mục tên là Áp-ram. Sống tại Can-đê (sau này là Ba-by-lon) nơi mà dân chúng thờ đa thần, Áp-ram chưa hề biết đến một vị thần linh toàn năng nào để ông có thể kết ước. Trong cái nhìn của Áp-ram, thần linh là đáng mà con người phải khiếp sợ, chứ không phải là để yêu thương; thần linh là đáng mà con người phải kiêng nể, chứ không thể kết ước ngang hàng. Vì thế khi Thiên Chúa mời gọi ông làm một hành trình huyền nhiệm, Áp-ram (sau này là Áp-ra-ham) không hề biết mục đích và hướng đi, mà cũng chẳng biết Thiên Chúa là ai nữa.

Ông ta đang ở trong tình trạng đầy hoang mang: ông ta không có con nối dõi, cả ông ta và vợ của ông là Xa-rai, đều đã quá tuổi sinh con. Nhưng Thiên Chúa nói, “Hãy ngược mắt lên trời, và thừ đếm các vì sao, xem có đếm nổi không.” Người lại phán: “Dòng dõi ngươi sẽ như thế đó! - Ta là ĐỨC CHÚA, Đấng đã đưa ngươi ra khỏi thành Ua của người Can-đê, để ban cho ngươi đất này làm sở hữu” (Sáng thế 15:5-7). “Hôm đó, ĐỨC CHÚA lập giao ước với ông Áp-ram” (Sáng thế 15:18). Và vì thế sợi chỉ đỏ bắt đầu đan suốt lịch sử Kinh Thánh.

**Mô-sê.** Sáu thế kỷ trôi qua, nhân vật quan trọng thứ hai trong giao ước xuất hiện. Khi xuất hiện, ông chỉ là một đứa trẻ được đặt trong một chiếc thùng trôi nổi trên sông, đang than khóc đòi mẹ. Mẹ

ông đã táo bạo, cố gắng cứu con mình khỏi nanh vuốt của những người Ai-cập khi họ được lệnh sát hại tất cả các bé trai người Do-thái. Ông đã được chính con gái của Vua Pha-ra-ô vớt lên từ dòng sông và được đặt tên là Mô-sê.

Mô-sê đã lớn lên trong hai thế giới khác nhau. Trong suốt tuổi thơ, ông sống giữa những người Do-thái, theo lời yêu cầu của con gái Vua Pha-ra-ô. Có lẽ khi bước vào tuổi thiếu niên, ông đã được đem vào hoàng cung Ai-cập để được giáo dục cẩn thận. Tương lai sáng lạn cho đến khi ông giết một người lính Ai-cập hung ác. Khi tội giết người của ông bị lộ, ông trốn vào sa mạc Ma-đi-an và ở đó ông đã gặp Thiên Chúa từ bụi gai bốc cháy. Qua đó ông hiểu rằng, Thiên Chúa muốn giải thoát dân khỏi Ai-cập, dưới sự lãnh đạo của ông. Nhưng Mô-sê ngần ngại vì cho rằng, ông không có khả năng đảm nhận trách nhiệm này. Nhưng rồi ông cũng nhận lời, vì chưa hề có một ai có được nhiều cơ hội lớn lên trong hai nền văn hoá Do-thái và Ai-cập như ông.

Cũng như Áp-ra-ham trước ông, Mô-sê chấp nhận lời mời của Thiên Chúa để rồi ông trở lên nhân vật rất quan trọng trong biến cố vĩ đại của Cựu Ước, đó là cuộc Xuất Hành. Xuất hành là cuộc ra đi, và những chương đầu của Sách Xuất Hành ghi lại chi tiết cuộc ra đi đó, có thể là vào thế kỷ thứ 13 (1300 năm) trước công nguyên, của người Ít-ra-en khỏi ách nô lệ của quân Ai-cập. Tuy nhiên, điểm lý thú ở đây là một lần nữa, sự chỉ đạo nổi lên trong dải khăn kinh thánh. Sự kiện xảy ra tại đỉnh núi Xi-nai, nơi mà một lần nữa Mô-sê lại gặp gỡ Thiên Chúa trong ngọn lửa cháy bùng. Tại đó, Thiên Chúa đề xuất giao ước của Ngài với tất cả vinh quang và rõ ràng, một trong những điều luật về luân lý và lẽ sống trội vượt nhất so với các tôn giáo khác trong thời bấy giờ. Trọng tâm của giao ước này là Mười Điều Răn, nhưng những lẽ luật nổi tiếng này không có nghĩa là bao gồm toàn bộ sự điệp của Thiên Chúa. Tất cả những gì liên

quan đến Mô-sê, sau này được biết đến như là Lê Luật.

Khi Mô-sê đem đề xuất giao ước của Thiên Chúa ra trước mặt dân chúng, toàn dân đã đón nhận một cách vui mừng, “Tất cả những gì ĐỨC CHÚA đã phán, chúng tôi sẽ thi hành và tuân theo” (Xuất hành 24:7). Nhưng trong lúc Mô-sê trở lên núi gặp Thiên Chúa để trình bày sự đồng thuận của dân, họ đã sa ngã và không giữ lời giao ước với Thiên Chúa, vị độc thân của họ. Họ đã đúc bò vàng. Việc thờ cúng ngẫu tượng như thế sẽ gây tác hại trong việc tuân giữ giao ước và làm ô uế dòng chỉ đỏ xuyên suốt lịch sử Do-thái. Sau khi Mô-sê đã qua đời, và khi dân Ít-ra-en đã ổn định trên vùng đất hứa dành cho dòng dõi Áp-ra-ham, họ vẫn luôn sa đi ngã lại, không trung thành như lời đã giao ước với Thiên Chúa độc nhất của họ, họ bị ảnh hưởng niềm tin đa thần của các dân tộc lân cận. Sau này, các tác giả Do-thái mới hiểu ra những tội thờ ngẫu tượng đã làm cho Thiên Chúa tức giận nên giáng những tai hoạ và những cuộc xâm chiếm của ngoại bang dồn dập xảy đến, khiến dân Ít-ra-en cuối cùng phải chọn một vị vua để lãnh đạo họ.

**Đa-vít.** Vị vua đầu tiên là Sa-un đã thất sủng, không sống như những gì Thiên Chúa mong muốn, nên một vị khác đã được tuyển chọn để thay thế ông. Đa-vít, nhân vật nổi bật thứ ba trong bối cảnh Cựu Ước. Đa-vít, có lẽ xuất hiện vào khoảng năm 1000 trước công nguyên, tên ông có nghĩa là *lòng Chúa mong muốn* (1 Sa-mu-en 13:14). Sau khi chiếm đóng Giê-ru-sa-lem và chọn nơi đó làm thủ đô, Đa-vít dự kiến xây đền thờ cho Chúa tại đó. Nhưng không ngờ, chính Thiên Chúa đã xây nhà cho Đa-vít, tức triều đại của ông và các thế hệ nối tiếp. Sự chỉ đạo lại nổi bật khi Thiên Chúa tuyên hứa với Đa-vít là con cháu ông ta sẽ trị vì đến muôn đời. Hết vua này đến vua khác thuộc dòng dõi Đa-vít đã tiếp nối ngôi của ông. Không phải tất cả đều là những ông vua tốt. Chỉ được có một

vài vị tốt thôi. Tuy nhiên, họ thuộc dòng dõi của Đa-vít nên trị vì đến muôn đời.

Sự trị vì muôn đời đó bất chợt bị gián đoạn vào khoảng năm 587 trước công nguyên với biến cố lớn thứ hai trong Cựu Ước, cuộc lưu đày bên Ba-by-lon. Khi ấy quân đội của Ne-bu-chad-nez-zar chiếm đóng thành Giê-ru-sa-lem, Ze-de-ki-ah, vị vua cuối cùng của dòng dõi Đa-vít đang trị vì đã chứng kiến con của ông bị giết trước mặt ông và chính ông cũng bị bịt mắt và tống ngục. Cũng nhờ sự kiện lưu đày nơi xứ người mà những người Ít-ra-en sống sót đã nhìn lại và hiểu được đời sống cũng như nguyên do dẫn đến cảnh lưu đày. Phải chăng lời giao ước đã tàn phai? Sợ chỉ đó kia có phải đã ẩn đi trong dải khăn và chẳng bao giờ nổi lên nữa? Phải chăng lời hứa cho Đa-vít đã mất? Những phần khác trong thư viện nhỏ bé của chúng ta sẽ nói cho chúng ta biết như thế nào.

### ***Thánh Nhạc Của Ít-ra-en***

Tiếp sau đây chúng ta tìm hiểu đến sách Thánh Vịnh, một trong những sách thường được đề cập đến trong tủ sách Khôn Ngoan. Đây là phần thi ca trong thư viện, một thể văn phụng vụ. Phần nhiều thánh vịnh là những bài thánh ca của Ít-ra-en, được hát trong đền thờ, diễn tả tất cả cảm xúc từ tán dương đến cảm tạ, rồi sầu khổ trách móc. Thánh Vịnh 137 là lời than khóc của những người Ít-ra-en bị lưu đày, “Bên sông Ba-by-lon, ta ra ngồi nước nở mà tưởng nhớ Xi-on; trên những cành dương liễu, ta tạm gác cây đàn... Bài ca kính CHÚA TRỜI, làm sao ta hát nổi nơi đất khách quê người?” Đấng cay! Tuyệt vọng! À, nhưng mà vẫn còn hy vọng. Sợ chỉ đó, dù trong lúc này ẩn khuất, vì đã bị đứt, Thiên Chúa vẫn trung thành với giao ước của Ngài và thấp lên ngọn lửa hy vọng cho dân của Ngài đang trong tuyệt vọng. Vì thế, chúng ta dời bước đến một phần khác của thư viện, đó là các sách Tiên Tri.

### ***Sợ Chỉ Đó Cùng Với Mầm Xanh Hy Vọng***

*Tổng Quan về Kinh Thánh*

Giê-rê-mi-a, một vị tiên tri lớn vào những năm trước Lưu Đày. Ông đã không ngừng cảnh tỉnh con người về những thất trung của họ và hậu quả của nó. Cũng như nhiều tiên tri trước và sau ông, Giê-rê-mi-a cũng đã gặp phải sự chế nhạo và khinh chê. Lời của một tiên tri thường là những lời kêu gọi trước những thử thách và tai ương.

Nhưng mà những tiên tri là ai? Thông thường chúng ta thấy họ là những người tiên đoán cho tương lai, nhưng đó không phải trách nhiệm chính của họ. Họ là những tiên tri được Chúa kêu gọi để nhắc nhở Ít-ra-en về lời giao ước của họ. Thông thường những lời nhắc nhở này là những lời cảnh báo: nếu tình trạng sa ngã này cứ tiếp tục thì kết cục sẽ phải đối diện với những điều không hay. Không mấy ai muốn nghe điều đó. Ngày hôm nay, khi chúng ta đi khám bệnh. Bác sĩ cảnh báo - nếu không tập thể dục ngay và ăn uống điều độ thì chứng đôn máu cơ tim có thể dễ dàng xảy ra. Lời cảnh báo đó không phải là lời tuyên đoán cho tương lai; lời đó chỉ trình bày một *thực tế* mà một chuyên viên chăm sóc sức khỏe có thể nhận thấy dựa trên những gì người này học hỏi và nghiên cứu.

Nhưng khi những hậu quả khủng khiếp xảy đến đè bẹp trên dân của Chúa, những tiên tri cũng là những người gieo hy vọng cho dân. Trong thời gian Lưu Đày, khi mà cây cổ thụ Đa-vít đã bị đổ nhào, Giê-rê-mi-a đã nói, “Này, sẽ tới những ngày - sấm ngôn của ĐỨC CHÚA - Ta sẽ làm nẩy sinh cho nhà Đa-vít một chồi non chính trực. Vị vua lên ngôi trị vì sẽ là người khôn ngoan tài giỏi trong xứ sở, vua sẽ thi hành điều chính trực công minh. Thời bấy giờ, Giu-đa sẽ được cứu thoát, Ít-ra-en được sống yên hàn. Danh hiệu người ta tặng vua ấy sẽ là: "ĐỨC CHÚA, sự công chính của chúng ta" (Giê-rê-mi-a 23:5-6).

Người mà đã kéo căng “sợ chỉ” hy vọng mạnh mẽ nhất cho những người Ít-ra-en bị lưu đày, đó là Ê-dê-ki-en, ông là tiên tri tại

Ba-by-lon. Mặc dù những chương đầu của sách Ê-dê-ki-en, phần nhiều là những lời quở trách về những sai phạm, những phần còn lại của sách lại đầy ắp viễn tượng cứu độ sáng ngời trong một giao ước mới. Ông nói trong giọng đầy an ủi về sự tuyệt vời của một cuộc trở về trên vùng đất hứa, “Chúng sẽ định cư trên đất Ta đã ban cho tôi tớ Ta là Gia-cóp, phần đất mà tổ tiên các ngươi đã cư ngụ. Chính chúng và con cháu chúng sẽ định cư mãi mãi trên đó. Đa-vít, tôi tớ Ta, sẽ là ông hoàng lãnh đạo chúng cho đến muôn đời. Ta sẽ lập với chúng một giao ước bình an; đó sẽ là giao ước vĩnh cửu đối với chúng, Ta sẽ định cư chúng, cho chúng sinh sôi nảy nở ra nhiều và đặt thánh điện của Ta ở giữa chúng cho đến muôn đời” (Ê-dê-ki-en 37:25-26).

Làm sao chuyện này có thể xảy ra được? Ai sẽ thực hiện đây? Niềm hy vọng vẫn còn ảm dẫu và chưa được xác định rõ. Nhưng khi Israel trở về từ lưu đày và xây dựng lại, lời tiên đoán sẽ càng ngày càng lộ rõ hơn, “Ta sẽ làm nảy sinh cho nhà Đa-vít một chồi non chính trực” (Giê-rê-mi-a 23:5).

Với thời gian, người được tiên báo này càng được xác định rõ ràng hơn. Để tiếp nối triều đại của Đa-vít, vị vua đó phải tốt lành và mạnh mẽ như Đa-vít. Người đó phải xuất thân từ dòng dõi Giu-đa, bộ tộc của Đa-vít, tại Bê-lem, quê hương của Đa-vít, và phải đảm nhiệm những trách nhiệm tiên tri, tư tế và vương đế của Ít-ra-en; người đó cũng phải được xức dầu bằng dầu thánh. Trong tiếng Do-thái, một người được xức dầu thì gọi là Mê-si-a. Trong tiếng Hy-lạp thời Chúa Giê-su, chữ này được gọi là *Ki-tô*.

Khoảng năm trăm năm, dân Do-thái tiếp tục tìm hiểu và mong đợi đấng Mê-si-a sẽ đến để tiếp nối dòng dõi Đa-vít và để ứng nghiệm lời giao ước. Thư viện nhỏ bé của chúng ta phác họa những năm tháng đó qua các sách của Êt-ra, Nơ-khe-mi-a, Ma-ca-bê I & II, và những tiên tri sau nữa.

### Sợi Chỉ Đỏ Nói Dài

Giờ đây chúng ta vào một phần khác trong tiểu thư viện của chúng ta đó là Tân Ước hay Sách Thánh Ki-tô Giáo, và rồi sợi chỉ đỏ lại được nối dài, xuất hiện trở lại trong chương đầu của Phúc Âm Mát-thêu; chương mà chúng ta gặp thấy một gia phả dài lê thê với những tên, dù xa lạ với chúng ta, nhưng rất quen thuộc trong Kinh Thánh. Những tên xa lạ đó cũng nói với chúng ta nhiều điều. Mát-thêu, trong cách viết độc đáo của ông, viết cho những người Ki-tô hữu, mà phần lớn họ là những người thuộc Do-thái giáo trở lại. Ông phóng tác cho phần mở đầu sách của ông với câu đầu tiên của chương thứ nhất như sau: “Đây là gia phả Đức Giê-su Ki-tô, con cháu vua Đa-vít, con cháu tổ phụ Áp-ra-ham.”

Bằng một câu mở đầu ngắn gọn, Mát-thêu đã trình bày Chúa Giê-su là Đấng Ki-tô, Đấng Mê-si-a. Ông đã đặt Chúa Giê-su ở một vị thế chắc chắn cùng với những nhân vật quan trọng mà qua họ, Thiên Chúa đã ký kết giao ước: Áp-ra-ham, Đa-vít, nhưng lại không có Mô-sê? Mát-thêu tạm không nhắc đến Mô-sê. Rõ ràng là ông muốn độc giả phải chú ý đến Chúa Giê-su như một Mô-sê mới. Vì thế chỉ có Mát-thêu, và chỉ Mát-thêu mà thôi là đề cập đến việc hài nhi Giê-su được cứu sống trong khi các trẻ sơ sinh khác đều bị giết, cũng như Mô-sê đã được cứu trong khi các bé trai Do-thái khác đều bị giết. Chỉ có Mát-thêu cho chúng ta biết là gia đình thánh gia đã trốn qua Ai-cập. Chúa Giê-su sẽ lớn lên từ đó tựa như Mô-sê đã lớn lên từ Ai-cập vậy. Chỉ riêng trong phúc âm Mát-thêu, bài giảng nổi tiếng của Chúa Giê-su đã xảy ra trên núi, nơi mà Ngài đã khai triển và đào sâu những đòi hỏi của giao ước, tựa như Mô-sê đã làm trên núi Xi-nai. Tất cả quyền giảng dạy của Chúa Giê-su đã thể hiện tại đây và qua đó Mát-thêu cho chúng ta thấy Chúa Giê-su ngang hàng với Thiên Chúa.

Mát-thêu có một cách viết riêng trong câu truyện gia phả của Chúa Giê-su: “từ tổ phụ Áp-ra-ham đến vua Đa-vít, là mười bốn đời; từ vua Đa-vít đến thời lưu đày ở Ba-by-lon, là mười bốn đời; và từ thời lưu đày ở Ba-by-lon đến Đức Ki-tô, cũng là mười bốn đời” (Mát-thêu 1:17). Và Chúa Giê-su sinh tại thành Bê-lem, quê hương của Đa-vít, điều mà Mát-thêu nhắc đi nhắc lại đến năm lần để nhấn mạnh. Theo Mát-thêu, thật không còn nghi ngờ gì nữa: Chúa Giê-su là đấng đã được xức dầu, Đấng Ki-tô, Đấng Mê-si-a, con Vua Đa-vít, Đấng sẽ ứng nghiệm lời hứa cho một vị vua cao cả. Và trong cả phúc âm của ngài, Mát-thêu luôn đặt Nước Trời như là chủ đề chính, để chỉ cho thấy vô số những dẫn chứng từ Sách Thánh Do-thái về sự trị vì của Đa-vít sẽ còn mãi đến muôn đời. Chúa Giê-su sẽ là Vua các vua trong vương quốc đời đời, nơi mà mọi người đã kết ước với Ngài và Cha Ngài sẽ ngự trị muôn đời. Lời hứa đã thành hiện thực. Đó là sự thật của tin mừng.

Mặc dù phúc âm Mát-thêu được chú trọng ở đây nhưng còn có ba phúc âm khác nữa trong tiểu thư viện của chúng ta: Mác-cô, Lu-ca, Gio-an. Bốn sách này cung cấp cho chúng ta bốn góc nhìn khác nhau về Chúa Giê-su và bốn phương cách quảng bá tin mừng về: Đấng Mê-si-a thật sự đã đến và qua Người ơn cứu độ cũng đến với những ai kết ước với Người! Sợi chỉ đỏ này vẫn tỏ hiện khi Chúa Giê-su vẽ lên vòng tròn xung quanh Người tại bàn Tiệc Ly. Vào cuối bữa ăn, Ngài nâng chén rượu, nhìn tất cả trong yêu thương và nói, “Chén này là giao ước mới trong máu Ta sẽ đổ ra cho các con” (Lu-ca 22:20).

Sợi chỉ đỏ dài này vẫn tiếp tục được xỏ ra từ ống chỉ. Khi những môn đệ của Chúa Giê-su tuôn ra các vùng Địa Trung Hải, những nhà truyền giáo lớn như Phao-lô đã rất nhiệt tình để giữ cho những cộng đoàn Ki-tô hữu còn non nớt được trung thành với giao ước mới này. Công việc thật không dễ chút nào,

đặc biệt vào thế kỷ đầu khi mà phương tiện đi lại còn khó khăn và truyền thông còn yếu kém. Kết quả sự nhiệt thành còn thấy trong những lá thư, mà một số còn được bảo tồn trong tiểu thư viện của chúng ta. Phao-lô, Gio-an, Gia-cô-bê, Phê-rô, Giu-đa và những người khác đã viết để giải thích, chỉ dạy cặn kẽ, khiển trách, nâng đỡ và chau chuốt để sợi chỉ đỏ được đi tới những vùng đất mới và rồi đan kết đến cả thế giới.

Đâu là điểm kết của sợi chỉ đỏ? Thực ra, nó sẽ kết tại cuộc đời của mỗi chúng ta: thiên đàng, nơi chúng ta sẽ mãi mãi sống trong kết ước với Thiên Chúa. Và quyển sách cuối cùng trong tiểu thư viện của chúng ta cũng toả ra những tia sáng của nước trời. Với lời viết đầy biểu tượng, Sách Khải Huyền muốn cho ta thấy sợi chỉ đỏ kia vẫn còn kéo dài và chỉ kết tại thánh điện của Thiên Chúa.

Phạm Đức Hạnh, SJ chuyển ngữ từ “*The Whole Bible at a Glance – Its ‘Golden Thread’ of Meaning*” by Virginia Smith. Catholic Update, CU 0489.